

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG ANA
TỈNH ĐẮK LẮK**
Bản án số: 26/2019/HS-ST
Ngày 23 tháng 10 năm 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Soái

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Thế Chiến

2/ Ông Phạm Hồng Sơn

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Trịnh Xuân Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2019/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/HSST- QĐ ngày 11 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Văn T; tên gọi khác: B, sinh ngày 19/12/1991 tại TP. B, Đ.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn 3, xã H, Tp. B, tỉnh Đ.

Nghề nghiệp: thợ cắt tóc; Trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Dương Văn R, sinh năm 1953 và Lê Thị C, sinh năm 1956.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, Tiền sự: 01 tiền án.

Ngày 28/4/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ xử phạt 06 năm tù về tội Cướp giật tài sản. Ngày 12/7/2018 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày **22/7/2019 đến nay, có mặt.**

- Người tham gia tố tụng khác:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Phan Thanh T1.

Trú tại: thôn 3, xã H, Tp. B, tỉnh Đ, vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Y W.

Trú tại: Buôn T, xã D, huyện K, tỉnh Đ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 12 giờ 10 phút, ngày 22/7/2019, tổ công tác của Công an huyện K bắt quả tang Dương Văn T sinh ngày 19/12/1991, trú tại: Thôn 3, xã H, thành phố B, tỉnh Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại: Thôn D, xã D, huyện K, tỉnh Đ. Hành vi cụ thể như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 22/7/2019, Dương Văn T đi từ nhà mình sang nhà Phan Thanh T1, sinh ngày 22/01/1997, trú tại: Thôn 4, xã H, thành phố B, tỉnh Đ để rủ T1 góp tiền mua ma túy về sử dụng, T1 đồng ý nên T bỏ ra số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) còn T1 góp 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*). Sau đó T1 và T đón xe ôm đi đến khu vực xã H, thành phố B để tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp 01 người đàn ông (hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch), Thỏi: “*Anh biết chỗ nào bán đồ không*” (Tức là anh biết chỗ nào bán ma túy không?) người này trả lời: “*Có*”. Sau đó T đưa cho người đàn ông này số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), người này cầm tiền đi khoảng 15 phút sau quay lại và đưa cho T 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa ma túy, loại Heroine. Mua được ma túy, T và T1 vào rẫy bắp thuộc xã H, thành phố B, tỉnh Đ lấy một phần ma túy ra để sử dụng, số còn lại T bỏ vào túi nhỏ phía trước của quần jeans đang mặc rồi cả hai tiếp tục đón xe ôm đi về. Khi đến ngã ba thôn D, xã D, huyện K, T và T1 xuống xe thì bị lực lượng Công an huyện K kiểm tra trên người của Dương Văn T phát hiện tại túi quần nhỏ phía trước của quần jeans có 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất rắn màu trắng (T khai nhận là ma túy, loại: Heroine) nên tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Cơ quan cảnh sát điều tra huyện K đã thu giữ được vật chứng:

- 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất rắn màu trắng thu giữ được của Dương Văn T.

Tại Kết luận giám định số 618/GĐMT-PC09 ngày 24/7/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: Chất rắn đựng trong 01 gói giấy bạc màu trắng thu giữ được của Dương Văn T là ma túy có khối lượng 0,1792 gam, loại: Heroine. Trọng lượng còn lại sau giám định là 0,1632 gam.

Cáo trạng số 28/CT-VKS-HS ngày 27/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân

huyện K truy tố bị cáo Dương Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn T từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 0,1632 gam Heroine (số lượng còn lại sau giám định).

Đối với Phan Thanh T1 là người góp số tiền 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*) để Dương Văn T mua ma túy về sử dụng vào ngày 22/7/2019 nhưng T1 và T đã sử dụng hết số ma túy T1 nhờ T mua. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã chuyển toàn bộ hồ sơ liên quan đến hành vi Phan Thanh T1 sử dụng trái phép chất ma túy đến Công an xã H, thành phố B để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Dương Văn T tại khu vực xã H, thành phố B, tỉnh Đ, quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của người đàn ông này. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K tách ra khỏi vụ án tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau là phù hợp.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người lương thiện, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Do ý thức coi thường pháp luật, không chấp hành các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, vào lúc 12 giờ 10 phút ngày 22/7/2019 Dương Văn T đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,1792 gam Heroine trong người để sử dụng, thì bị lực lượng Công an huyện K bắt quả tang tại khu vực thôn D, xã D, huyện K, tỉnh Đ. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

[4] Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....”

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến trật tự quản lý Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy, là nguyên nhân trực tiếp gây mất ổn định trị an xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, sức khỏe con người, là nguyên nhân lây lan căn bệnh HIV-AIDS, gia tăng các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, buộc phải biết chất ma túy được Nhà nước quản lý, mọi hành vi mua bán, sử dụng, tàng trữ trái phép đều bị pháp luật nghiêm cấm. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã tàng trữ trái phép 0,1792 gam Heroine là chất ma túy để sử dụng. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

[6] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã có 01 tiền án, tại bản án số 89/2014/HSST, ngày 28/4/2014 Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 06 năm tù về tội Cướp giật tài sản, đến ngày

12/7/2018 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích, đến ngày 22/7/2019 lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, do đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Trong tình hình hiện nay, tình trạng sử dụng trái phép chất ma túy ngày một gia tăng, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhiều gia đình, kéo theo các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã phân tích ở trên. Cần áp dụng hình phạt nghiêm mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[7] Đối với Phan Thanh T1 là người góp số tiền 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*) để Dương Văn T mua ma túy về sử dụng vào ngày 22/7/2019 nhưng T1 và Tđã sử dụng hết số ma túy T1 nhờ T mua. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã chuyển toàn bộ hồ sơ liên quan đến hành vi Phan Thanh T1 sử dụng trái phép chất ma túy đến Công an xã H, thành phố B để xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Dương Văn T tại khu vực xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của người đàn ông này. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K tách ra khỏi vụ án tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,1632 gam Heroine (số lượng còn lại sau giám định).

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/7/2019.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 0,1632 gam Heroine (số lượng còn lại sau giám định) có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/10/2019 giữa Cơ quan CSĐT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Ana.

[3] Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Văn T phải chịu 200.000^d (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TAND tỉnh Đ;
- VKSND huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Đ;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS K;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Soái